

M t nhà khoa h c đ t gi i Nobel khi đ c h i, đ đầu ông h c đ c nh ng ki n th c khi n ông tr nên vĩ đ i nh v y? đ tr l i r ng: N i tôi h c đ c nhi u nh t đó là v n tr , vì r ng, đ đó ng i ta đ y tôi cách bi t tuân th c các quy đ nh, bi t nói xin l i khi mình sai... Đ i u này có th kh ng đ nh và ch ng minh vai trò r t quan tr ng c a giáo đ c tr em đ a tu i m u giáo đ i v i quá trình phát tri n nhân cách c a tr .

Tính t l p

T l p là m t trong nh ng đ c tính quan tr ng đ u tiên t o đ ng nhân cách c a tr . Vì th , ngay t khi m t tu i r i, tr c n đ c đ y các k năng t ph c v b n thân. N m b t các k năng t ph c v có th giúp tr tăng c ng tính đ c l p và c m giác v s thành công, không ch có l i cho s phát tri n c a tr mà còn giúp ích r t nhi u cho chính ng i l n.



Đ hình thành cho tr kh năng t ph c v không ch tr ng c y vào giáo viên m m non mà còn đòi h i s ph i h p ch t ch c a c gia đình. l p h c, các k năng đ c hình thành, còn đ nhà ti p t c rèn luy n và th c hành. B t c s chăm sóc nào t phía ng i l n cũng t o cho tr nh ng c h i rèn luy n hình thành nh ng k năng này. Các k năng t ph c v c a tr bao g m: Bu c dây giày, m c qu n áo, cài cúc áo, kéo phéc-m -tuya, r a m t, đánh răng, ch i đ u, ăn c m... Tuy nhiên, nh ng k năng này không đ ng nh t t t c các giai đ o n phát tri n c a tr . Các chuyên gia sau nhi u năm nghiên c u và quan sát đã ch ra r ng: Tr t 18-24 tháng tu i có th t dùng c c u ng n c, có th t nh t l y đ ch i; t 2-3 tu i có th h c cách t mình đi đ i ti u ti n, ăn c m, m phéc-m -tuya và m c qu n áo; t 3-4 tu i, tính đ c l p c a tr phát tri n m nh, nh ng k năng đã h c đ c đ trên tr nên thành th c h n, g n nh tr có th làm mà không c n s giúp đ c a ng i l n; t 5-6 tu i, tr có th h c cách t r a bát, s p x p đ ch i ngay ng n...

Tr m i b t đ u b c vào th gi i cu c s ng nên r t thích khám phá, tìm tòi, đ c t mình làm cho mình, nh ng s bao b c làm thay c a b m và ng i l n s làm cho tr m t đ n tính t l p. Ph ng pháp rèn luy n cho tr kh năng t l p: khi đ a ra nhi m v cho tr, ng i l n c n t o ngay nh ng đ i u ki n đ tr có th hoàn thành nhi m v m t cách d dàng. Ví d khi b n mu n đ y tr t mang giày, nên đ a cho tr nh ng đôi giày to h n m t chút so v i c chân

cả các em. Học để dạy trẻ tự rót nước, sắp xếp, nên để trẻ tự bình sữa có miếng to giúp trẻ thích hơn công việc một cách dễ dàng. Làm như vậy sẽ gây cho trẻ hứng thú cũng như tin tưởng trong việc hoàn thành các “nhiệm vụ”.

Sự ép buộc

Ép buộc không có nghĩa là gò ép, cưỡng ép trẻ vào một khuôn khổ cứng nhắc. Ngoài việc khuyến khích trẻ tự giác dần dần cho trẻ, coi trẻ tự nguyện việc dạy cho trẻ các quy tắc lệ phép còn là để trẻ tự nguyện cho trẻ thích nghi và hòa nhập công đồng. Trẻ tự biết nói “xin lỗi” khi mắc lỗi và “cảm ơn” khi nhận được sự giúp đỡ của người khác, chính là bước đầu tiên cho trẻ sẵn lòng thiến, tính cảm hòa đồng với môi trường xung quanh. Những tác động giáo dục như những bước đi tiếp theo này dần dần ra ngoài ngày, dần dần hình thành hành vi tự giác của trẻ.

Trong quá trình giáo dục những nguyên tắc cho trẻ tự giác dần dần này, người lớn, phụ huynh hoặc giáo viên đóng vai trò quan trọng. Không tự mình mà giáo dục, những điều trẻ học được không phải là những lý giải mà là những mô phỏng. Vì thế, nếu như những nguyên tắc này có thái độ không tốt đối với trẻ, chúng sẽ bắt chước theo, điều này không tốt với bản bè và người xung quanh. Nói cách khác, hành vi của người lớn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý cũng như sẽ hình thành tính cách của trẻ.

Điều gì nếu trẻ em phạm lỗi, không nghe lời có thể dùng phương pháp “phớt lờ một mình” vì điều này trẻ sẽ nhận là phớt lờ, chứ không phải là trừng phạt. Hơn nữa, phương pháp này cũng có tính khoa học của nó. Việc “giảm bớt” một mình điều gì với trẻ có phần nào đó khó chấp nhận đối với các bậc phụ huynh, tuy nhiên, nó có thể tạo ra một môi trường tích cực, đó chính là giúp trẻ hình thành thói quen giữ bình tĩnh trẻ lớn khi đang tức giận. Khi trẻ bình tĩnh trẻ lớn, mới giúp trẻ giải quyết hay là phớt lờ cho trẻ hiểu sự cao hơn rất nhiều. Ngay điều này cũng nên rèn cho trẻ sự bình tĩnh, không chỉ để cảm xúc dù trong tình huống nào sẽ tạo cho trẻ sự tự tin khi trẻ tự giác thành.

Tôn trọng - Chắt lọc “đinh đóng” để biết

Tôn trọng trẻ em cũng là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành và phát triển nhân cách trẻ. Không chỉ vì chúng như tuổi trẻ, cần sự yêu ái, quan tâm, chăm sóc mà còn vì một đứa trẻ ngay từ khi ra đời đã là một cá thể độc lập, có cá tính và những mong muốn

đ c l p c a mình. Ng i i n, b t k là b m hay th y cô giáo đ u không có đ c quy n chi ph i và h n ch hành vi c a chúng. Đ c bi t là tr em, sau này tr ng thành, cha m hay th y cô không th thay th chúng trong nh ng l a ch n mà chúng ph i đ i m t trong hi n th c. Vì th , c n ph i làm cho tr c m th y r ng, b n thân chúng, ch không ph i ai khác là ch nhân c a mình và ph i có trách nhi m v i chính b n thân mình.

Đ th hi n s tôn tr ng tr , khi giao ti p v i tr b ng ngôn t b n nên chú ý đ n gi ng đ i u. Khi nói chuy n v i tr , ng i i n không ch ph i chăm chú nghe mà có lúc còn ph i qu xu ng th th v i tr m t cách “bình đ ng”, khi n tr c m th y đ c tôn tr ng. Khi tr ăn c m, không th ép, khi tr ph m l i không nên qu m ng quá l i, khi mu n tr thay qu n áo, cũng không th to ti ng quát n t,... n u không, s làm cho tr c m giác n ng n và t ti.

Ng i i n chúng ta th ng không thích b “d y b o” ch đồng ng i, tr con cũng nh v y. B n có th là ng i giúp tr đ nh h ng nh ng l a ch n c a bé ho c tùy hoàn c nh, th i đi m thích h p đ a ra s gi i thích cho tr hi u v i t cách là “ng i h ng đ n”. ch đồng ng i không nên can thi p vào vi c “con ăn món này”, “con không đ c ăn món kia”... ch gi m , v i t cách là “ng i h ng đ n” đ tr hi u và t l a ch n. H n n a, tr c m t ng i khác, không đ c phép m ng là “ngu đ t”, “ch ng làm nên trò tr ng gì”, “không có chí khí”, “vô tích s” ... Cách d y đ đ s nh h ng nghiêm tr ng đ n lòng t tin cũng nh s phát tri n v sau c a tr .

John Locke – nhà tri t h c vĩ đ i ng i Anh t th k XVII-XVIII đã t ng nói: “B m không nói nh u đ n các l i c a con cái thì chúng s ngày càng coi tr ng danh đ c a b n thân, t đó c g ng đ đ t đ c nh ng l i khen ng i c a ng i khác đ i v i mình. N u nh cha m tr c m t m i ng i nh c đ n l i l m c a tr s khi n chúng x u h . Tr em càng c m th y danh đ c a b n thân b t n h i, l i càng ít chú ý đ n vi c gi gìn danh đ ”.

Có th đôi khi b n băn khoăn lo l ng r ng li u nh v y có tôn tr ng con cái m t cách quá đáng không, nh ng th c t đ ch ng minh, nh ng tr em đ c b m chúng tôn tr ng t ra r t h p tác v i b m , h u h o v i b n bè, r t l phép, không có c m giác m t t nhiên khi nói chuy n v i ng i i n.

Hai m i phút quan tr ng trong ngày

Cuộc sống bận rộn và nhiều áp lực đôi khi làm cho chính các bậc cha mẹ cũng thiếu thời gian dành cho bản thân mình. Tuy nhiên, dù có bận rộn đến mức nào, các bậc cha mẹ cũng nên dành thời gian 20 phút mỗi ngày để đọc sách cho con cái của mình nghe. Hai mươi phút là thời gian không dài nhưng sẽ rất hữu ích với trẻ. Qua giờ đọc sách với cha mẹ mỗi ngày, hàng thú vị với các sách sẽ dần dần hình thành trong trẻ. Trẻ em đã chứng minh, việc trẻ đọc sách nghe đọc sách thường xuyên có thể giúp trẻ tăng cường khả năng chú ý, vận tốc đọc, kích thích, khơi gợi trí tưởng tượng, mở rộng tầm nhìn và kiến thức... Vì thế, các bậc phụ huynh đọc sách cho trẻ nghe càng sớm càng tốt./.

Hà Minh Loan

